

Số: 39/2025/QĐST-HNGĐ

Cà Mau, ngày 21 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 73/2025/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 08 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Lâm Văn Tr**, sinh ngày 22/11/1983

Địa chỉ: ấp **TT**, xã **VT**, tỉnh Cà Mau

* Bị đơn: Chị **Trần Kim C**, sinh ngày 19/02/1985

Địa chỉ: ấp **TT**, xã **VT**, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh **Lâm Văn Tr** và chị **Trần Kim C**;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh **Lâm Văn Tr** và chị **Trần Kim C** thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Ghi nhận ý chí tự nguyện của cháu Lâm Triều Anh, sinh ngày 20/7/2012 được theo sống chung với chị **Trần Kim C**. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh **Lâm Văn Tr** và chị **Trần Kim C** thống nhất giao cháu Lâm Triều Anh, sinh ngày 20/7/2012 cho **chị C** nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. **Chị C** đồng ý nuôi cháu Lâm Triều Anh, sinh ngày 20/7/2012 và chị không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

Tiếp tục giao cháu Lâm Triều Anh, sinh ngày 20/7/2012 cho chị **Trần Kim C** nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh **Lâm Văn Tr** không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng anh được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

* Về tài sản chung: Anh **Lâm Văn Tr** và chị **Trần Kim C** xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

* Về nợ chung: Anh **Lâm Văn Tr** và chị **Trần Kim C** xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

* Về án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng, anh **Lâm Văn Tr** tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Buộc **anh Tr** phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. **Anh Tr** đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0012776, ngày 13/8/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và **anh Tr** được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 9 - Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- UBND xã VT, tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Bình